

Số: 46/TM-BVM&DL

Hải Dương, ngày 26 tháng 4 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty sản xuất/ nhập khẩu/ kinh doanh hoá chất,
sinh phẩm, vật tư y tế

Bệnh viện Mắt & Da liễu tỉnh Hải Dương đang có nhu cầu mua hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2023 từ nguồn thu viện phí và bảo hiểm y tế. Trân trọng kính mời các doanh nghiệp có đủ điều kiện, năng lực tham gia cung cấp báo giá cạnh tranh.

(Chi tiết theo danh mục theo phụ lục 1 đính kèm)

- Báo giá cung cấp đã bao gồm thuế và các chi phí kèm theo.
- Thời gian nhận báo giá: Trước 16h ngày 8/5/2023
- Địa chỉ nhận báo giá: Phòng kế hoạch – chỉ đạo tuyến – điều dưỡng Bệnh viện Mắt & Da liễu Hải Dương, Ngõ 144 Quang Trung, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Hình thức nhận báo giá: 01 bản báo giá có đầy đủ chữ ký, đóng dấu của Công ty gửi về địa chỉ trên và bản mềm gửi về địa chỉ email: todauthauhd@gmail.com

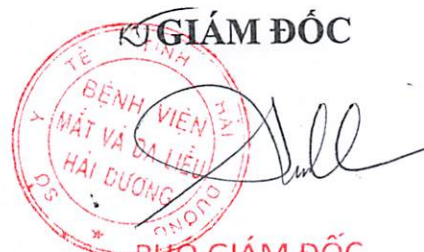
(Mẫu báo giá chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm)

- Số điện thoại liên hệ: Đ/c Nguyễn Quang Minh 0936261904
Đ/c Phạm Văn Hùng 0982794304

Bệnh viện Mắt & Da liễu tỉnh Hải Dương trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
BSCKII: NGUYỄN QUANG MINH

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ

(Kèm theo Thông báo số: 46 /TB-BVM&DL ngày 26/4/2023 của Bệnh viện Mắt & Da liễu tỉnh Hải Dương)



STT	Tên trang thiết bị y tế	Mã hàng hoá	Chủng loại	Thông số kỹ thuật	Hãng, nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Số lượng dự kiến
1	Thủy tinh thể nhân tạo mềm ba tiêu	9021.90.00	Thủy tinh thể nhân tạo Chủng loại: RayOne Trifocal	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Hydrophilic Acrylic ngậm nước 26% - Điểm hội tụ: ba tiêu - Thiết kế bề mặt vùng quang học (optic): phi cầu. - Đặc điểm càng (haptic): 2 càng. - Kích thước vết mổ có thể đưa IOL qua: 2.2 mm - Chống tia UV - Đường kính optic: 6mm - Dải công suất : từ 0D đến + 30.0 D. - Công suất bổ sung: thêm +3.5 D cự ly gần và thêm +1.75D cự ly trung gian - Cấu tạo: 1 mảnh - Chiều dài tổng thể: 12.5 mm - Hằng số A : 118.0. SRK/T : 118.6 - Độ sâu tiền phòng: 5.32. - Chỉ số khúc xạ : 1.46. - ABBE: 56 - IOL đặt sẵn trên hệ thống súng injector 	Rayner Intraocular Lenses Limited/ Anh	Rayner Intraocular Lenses Limited/ Anh	Cái	1 chiếc/ hộp vô trùng	100

2	Thủy tinh thể nhân tạo mềm hai tiêu	9021.90.00	Thủy tinh thể nhân tạo Chủng loại : Artis PLM	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Hydrophobic Acrylic - Điểm hội tụ: hai tiêu - Thiết kế bề mặt vùng quang học (optic): phi cầu - Đặc điểm càng (haptic): 4 càng - Kích thước vết mổ có thể đưa IOL qua: 2.0 mm - Chống tia UV - Đường kính optic: 6.00mm (từ +10.0D đến +25.0D); 5.80mm (từ +25.5D đến +35.0D) - Dải công suất : từ +10D đến + 35 D, mức tăng 0.5D - Công suất bổ sung: +2.5D/ +3.0 D - Cấu tạo: 1 mảnh, rìa cạnh sắc vuông 360 độ, - Chiều dài tổng thể: 10.79 mm (từ +10.0D đến 25.0D); 10.50 mm (từ +25.5D đến +35.0D) - Hằng số A : 119.3 (sinh trắc học siêu âm); 119.7 (sinh trắc học laser can thiệp) - Chỉ số khúc xạ : 1.54 - Đặt sẵn trong súng 	Cristalens/ Pháp	Cristalens/ Pháp	Cái	1 cái/ hộp	700
3	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu, màu vàng, 2 càng	9021.90.00	Thủy tinh thể nhân tạo Chủng loại : 877PAY	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Hydrophobic Acrylic - Điểm hội tụ: đơn tiêu - Thiết kế bề mặt vùng quang học (optic): phi cầu - lõm (-10.0 D đến -1.0D); Hai mặt lõm (0.0D đến 35.0D) - Đặc điểm càng (haptic): 2 càng. - Màu sắc: màu vàng - Kích thước vết mổ có thể đưa IOL qua: 2.2 mm 	Medicontur/ Hungary	Medicontur/ Hungary	Cái	1 cái/ hộp	3.200

				<ul style="list-style-type: none"> - Chống tia UV và lọc ánh sáng xanh - Đường kính optic: 6mm - Dải công suất : từ -10D đến + 35 D. - Cấu tạo: 1 mảnh - Chiều dài tổng thể: 13 mm - Hãng số A : 118.9. - ABBE : 58 - Chi số khúc xạ : 1.47 - IOL đặt sẵn trong súng 					
4	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu, màu vàng, 4 còng	9021.90.00	Thủy tinh thể nhân tạo Chủng loại: Artis YPL	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Hydrophobic Acrylic - Điểm hội tụ: đơn tiêu - Thiết kế bề mặt vùng quang học (optic): phi cầu. - Đặc điểm còng (haptic): 4 còng - Màu sắc: màu vàng - Kích thước vết mổ có thể đưa IOL qua: 2.0 mm - Chống tia UV và lọc ánh sáng xanh - Đường kính optic: 6.15mm (từ +0.0 D đến +9.5D) 6.00mm (từ +10.0D đến +25.0D) 5.80mm (từ +25.5D đến +35.0D) - Dải công suất : từ +0D đến + 35 D, - Cấu tạo: 1 mảnh rìa vuông 360 độ - Đường kính tổng thể: 11.00mm (từ +0.0 D đến +9.5D) 10.79mm (từ +10.0D đến +25.0D) 10.50mm (từ +25.5D đến +35.0D) - Hãng số A : 119.3 (sinh trắc học siêu âm): 119.7 (sinh trắc học laser) - Chi số khúc xạ : 1.54 - IOL đặt sẵn trong súng 	Cristalens/ Pháp	Cristalens/ Pháp	Cái	1Cái / hộp vô trùng	3.200

5	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu, ngâm nước	9021.90.00	Thủy tinh thể nhân tạo Chùng loại: RAO600C	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Hydrophilic Acrylic ngâm nước 26% - Điểm hội tụ: đơn tiêu - Thiết kế bề mặt vùng quang học (optic): phi cầu. - Đặc điểm càng (haptic): 2 càng. - Kích thước vết mổ có thể đưa IOL qua: 2.2 mm - Chống tia UV - Đường kính optic: 6mm - Dải công suất : từ -10D đến + 34 D. - Cấu tạo: 1 mảnh - Chiều dài tổng thể: 12.5 mm - Hàng số A : 118.0. SRK/T: 118.6. - Chỉ số khúc xạ : 1.46. - ABBE 56 - Độ sâu tiền phòng: 5.32 - IOL đặt sẵn trên hệ thống súng injector 	Rayner Intraocular Lenses Limited/ Anh	Rayner Intraocular Lenses Limited/ Anh	Cái	Hộp 1 chiếc	3.200
---	--	------------	---	---	---	---	-----	----------------	-------

PHỤ LỤC 2
BẢO GIÁ HÓA CHẤT-VẬT TƯ Y TẾ

(Kèm theo Thông báo số: 46 /TB-BVM&DL ngày 26/4/2023 của Bệnh viện Mắt & Da liễu tỉnh Hải Dương)

STT	Mã sản phẩm	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Hãng, nước chủ sở hữu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Thông số kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng	Hạn sử dụng	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu (Nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kê khai	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)

1. **Xuất xứ hàng hóa:** Cam kết hàng Mới 100%.
2. **Chất lượng hàng hóa:** Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
3. **Đơn giá trên:** Đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển
4. **Hiệu lực báo giá:**